

Số: /2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty
và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí

Căn cứ các quy định pháp luật mới có liên quan và xuất phát từ nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đồng thời để đảm bảo các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của PV Drilling được chi tiết, cụ thể, phù hợp với các nguyên tắc quản trị công ty tốt và nhu cầu hoạt động quản trị điều hành của PV Drilling vào từng thời điểm, Hội đồng quản trị PV Drilling kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV Drilling lần thứ Hai Mươi Ba với nội dung sửa đổi, bổ sung bao gồm 22 mục như Phụ lục 1 đính kèm;
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling lần thứ Sáu với nội dung sửa đổi, bổ sung bao gồm 5 mục như Phụ lục 2 đính kèm;
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của PV Drilling lần thứ Ba với nội dung sửa đổi, bổ sung bao gồm 12 mục như Phụ lục 3 đính kèm.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Ban PC, TH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Toàn

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ PV DRILLING 2026

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.	Điểm i khoản 1 Điều 1	“Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 22/6/2015 và Luật số 63/2020/QH14 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2020.	“Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 <u>64/2025/QH15</u> được Quốc hội thông qua ngày 22/6/2015 <u>19/02/2025</u> và Luật số 63/2020/QH14 <u>87/2025/QH15</u> về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2020 <u>25/6/2025</u> .	Cập nhật Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới.
2.	Khoản 1 Điều 2	Tên đầy đủ của Tổng công ty bằng tiếng Việt là “Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí” . Tên đầy đủ của Tổng công ty bằng tiếng Anh là “Petrovietnam Drilling & Well Service Corporation” . Tên viết tắt của Tổng công ty là “PV Drilling” . Tổng công ty là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.	Tên đầy đủ của Tổng công ty bằng tiếng Việt là “Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí” . Tên đầy đủ của Tổng công ty bằng tiếng Anh là “Petrovietnam Drilling & Well Service Corporation” . Tên viết tắt của Tổng công ty là “PV Drilling” . Tổng công ty là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.	Đã quy định tại khoản 8 Điều 2 Điều lệ.
3.	Khoản 3 Điều 2	Lầu 4, Tòa nhà Sailing Tower, số nhà 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 4, Tòa nhà Sailing Tower, số nhà 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, <u>Sài Gòn</u> , Thành phố Hồ Chí Minh	Cập nhật tên địa giới hành chính mới trong địa chỉ trụ sở Tổng công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
4.	Khoản 6.1 Điều 2	Địa chỉ: Lầu 3, tòa nhà Sailing Tower, số nhà 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Địa chỉ: Lầu 3, tòa nhà Sailing Tower, số nhà 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1 , <u>Sài Gòn</u> , TP. Hồ Chí Minh	Cập nhật tên địa giới hành chính mới trong địa chỉ Xí nghiệp Điều hành khoan.
5.	Khoản 8 Điều 2	Tổng công ty là doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam cử người đại diện theo ủy quyền trực tiếp quản lý phần vốn của Tập đoàn nắm giữ tại Tổng công ty theo quy định của Pháp luật.	Tổng công ty là doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam <u>Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam</u> . Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam cử người đại diện theo ủy quyền trực tiếp quản lý phần vốn của Tập đoàn nắm giữ tại Tổng công ty theo quy định của Pháp luật.	Sửa tên Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam.
6.	Đoạn cuối Khoản 5 Điều 11	Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản ghi rõ họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản	Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản ghi rõ họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <u>Cổ đông</u>	Theo Khoản 4 Điều 115 Luật Doanh nghiệp (sửa đổi, bổ sung).

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.	<u>hoặc nhóm Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</u>	
7.	Điểm h khoản 1 Điều 12 (mới)	Chưa có	Bổ sung điểm h khoản 1 Điều 12: <u>“h. Cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Tổng công ty các thông tin cần thiết liên quan đến bản thân nhằm hỗ trợ Tổng công ty xác định chủ sở hữu hưởng lợi của Tổng công ty theo quy định Pháp luật.”</u>	Thực hiện khoản 5a Điều 8 Luật Doanh nghiệp (sửa đổi, bổ sung).
8.	Khoản 1 Điều 20	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (7) người. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ không quá năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế trừ trường hợp thành viên độc lập thì thực hiện theo quy định: một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá hai (2) nhiệm kỳ liên tục. Khi bầu các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng công ty phải thực hiện mục tiêu ít nhất một phần ba (1/3) số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành và có tối thiểu hai (2) thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (7) người. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ không quá năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế trừ trường hợp thành viên độc lập thì thực hiện theo quy định: một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá hai (2) nhiệm kỳ liên tục. Khi bầu các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng công ty phải thực hiện mục tiêu ít nhất một phần ba (1/3) số <u>có tối thiểu hai (2)</u> thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành và có tối thiểu hai (2) thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp	Theo Khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	
9.	Điểm d khoản 2 Điều 21	Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phê duyệt việc thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định việc góp vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty (bao gồm góp vốn đầu tư trực tiếp, theo hình thức liên doanh có giá trị trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp/vốn góp các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới), chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác có giá trị giao dịch lớn hơn năm mươi (50) tỷ Đồng theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc giao dịch mua bán nhằm phát sinh/thay đổi, chấm dứt quan hệ công ty mẹ và công ty con giữa Tổng công ty và doanh nghiệp khác;	Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phê duyệt việc thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định việc góp vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty (bao gồm góp vốn đầu tư trực tiếp, theo hình thức liên doanh có giá trị trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp/vốn góp các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới), chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác có giá trị giao dịch lớn hơn năm mươi (50) tỷ Đồng theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc giao dịch mua bán nhằm phát sinh/thay đổi, chấm dứt quan hệ công ty mẹ và công ty con giữa Tổng công ty và doanh nghiệp khác, <u>phê chuẩn trước khi Tổng giám đốc có ý kiến chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối biểu quyết đối với việc sửa đổi, bổ sung điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con bị chi phối theo quy định;</u>	Sửa đổi để phù hợp với thực tế quản trị của Tổng công ty đối với Công ty con.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
10.	Điều khoản 3 Điều 27	Đề xuất Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. Được quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh: Giám đốc và Phó giám đốc các chi nhánh, Trưởng và Phó các phòng ban chức năng, văn phòng của Tổng công ty, Trưởng và Phó văn phòng đại diện trực thuộc Tổng công ty và các chức danh khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Quyết định cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác được quy định tại các Điều 37, 38 và 39 Điều lệ này sau khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn; Quyết định ban hành điều lệ Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Đề xuất Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. Được quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh: Giám đốc và Phó giám đốc các chi nhánh, Trưởng và Phó các phòng ban chức năng, văn phòng của Tổng công ty, Trưởng và Phó văn phòng đại diện trực thuộc Tổng công ty và các chức danh khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Quyết định cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác được quy định tại các Điều 37, 38 và 39 Điều lệ này sau khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn; Quyết định ban hành điều lệ Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn; <u>Có ý kiến chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối biểu quyết đối với việc sửa đổi, bổ sung điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con bị chi phối theo quy định sau khi được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</u>	Sửa đổi để phù hợp với thực tế quản trị của Tổng công ty đối với Công ty con.
11.	Khoản 3 Điều 30	Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Tổng công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm	Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Tổng công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên,	Theo khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (Khoản 3, 4

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>soát viên, Người quản lý khác không phải là Cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp Tổng công ty và tổ chức, pháp nhân có liên quan đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế.</p> <p>Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân.</p> <p>Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của Cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp Tổng công ty và tổ chức là người có liên quan của Cổ đông là các công ty trong cùng Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>Người quản lý khác không phải là Cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp Tổng công ty và tổ chức, pháp nhân có liên quan đó <u>(không phải là Cổ đông của Tổng công ty)</u> là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế.</p> <p>Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân.</p> <p>Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của Cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp Tổng công ty và tổ chức là người có liên quan của Cổ đông là các công ty trong cùng Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam <u>Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam</u> hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này, <u>đồng thời tổ chức là người có liên quan không phải là Cổ đông của Tổng công ty.</u></p>	<p>Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).</p> <p>Sửa tên Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
12.	Điểm b khoản 4 Điều 30	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có thể gây ra xung đột về lợi ích quy định tại điểm a khoản 4 Điều 30 này mà có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người đại diện Tổng công ty ký kết hợp đồng phải thông báo đến các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết;	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có thể gây ra xung đột về lợi ích quy định tại điểm a khoản 4 Điều 30 này mà có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người đại diện Tổng công ty ký kết hợp đồng phải thông báo đến các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó <u>không được tham gia thảo luận (trừ trường hợp được người có thẩm quyền hỏi ý kiến)</u> và không có quyền biểu quyết;	Sửa đổi để làm rõ, phù hợp với thông lệ quản trị tốt.
13.	Khoản 7 Điều 30 (Mới)	Chưa có	Bổ sung khoản 7 Điều 30: <u>“7. Tổng giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Tổng công ty và Tập đoàn, người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Tổng công ty và người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Tập đoàn theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.”</u>	Theo khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (Khoản 6 Điều 291 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP). Bổ sung thuật ngữ “người đại diện chủ

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
				sở hữu trực tiếp” theo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp 2025.
14.	Khoản 4 Điều 38	Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và cách chức người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối.	Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền: <i>a. <u>Phê duyệt việc góp vốn tham gia, thành lập Công ty con bị chi phối</u>, phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và cách chức người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối và phê chuẩn trước khi Tổng giám đốc có ý kiến chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối biểu quyết đối với việc sửa đổi, bổ sung điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con bị chi phối theo quy định.</i> <i>b. Ban hành quy chế quy định cụ thể quyền, trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc liên quan đến việc thực hiện quyền của Tổng công ty tại Công ty con bị chi phối.</i>	Sửa đổi để phù hợp với thực tế quản trị của Tổng công ty đối với Công ty con.
15.	Điểm b khoản 1 Điều 40	Tham gia ứng cử hoặc đề cử người đại diện của Tổng công ty vào bộ máy quản lý, điều hành của Công ty con, Công ty liên kết theo quy định của điều lệ Công ty con, Công ty liên kết và theo	Tham gia ứng cử hoặc đề cử người đại diện của Tổng công ty vào bộ máy quản lý, điều hành của Công ty con, Công ty liên kết theo quy định của điều lệ Công ty con, Công ty liên kết và theo hướng	Sửa đổi để phù hợp với nghĩa vụ báo cáo của người đại diện đối với

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		hướng dẫn của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;	dẫn của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc <u>Tổng công ty</u> ;	chủ sở hữu là Tổng công ty.
16.	Điểm c khoản 1 Điều 40	Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con, Công ty liên kết và hiệu quả sử dụng phần vốn góp của Tổng công ty;	Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc <u>Tổng công ty</u> về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con, Công ty liên kết và hiệu quả sử dụng phần vốn góp của Tổng công ty;	Sửa đổi để phù hợp với nghĩa vụ báo cáo của người đại diện đối với chủ sở hữu là Tổng công ty.
17.	Điểm d khoản 1 Điều 40	Xin ý kiến Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trước khi tham gia biểu quyết tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban điều phối/điều hành hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc ban giám đốc của Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết theo quy định về nghĩa vụ và quyền hạn của Người đại diện của Tổng công ty; và	Xin ý kiến Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc <u>Tổng công ty</u> trước khi tham gia biểu quyết tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban điều phối/điều hành hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc ban giám đốc của Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết theo quy định về nghĩa vụ và quyền hạn của Người đại diện của Tổng công ty; và	Sửa đổi để phù hợp với nghĩa vụ báo cáo của người đại diện đối với chủ sở hữu là Tổng công ty.
18.	Điểm e khoản 1 Điều 40	Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về hiệu quả sử dụng vốn góp của Tổng công ty tại Công ty con, Công ty liên kết mà mình được cử làm đại diện.	Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc <u>Tổng công ty</u> về hiệu quả sử dụng vốn góp của Tổng công ty tại Công ty con, Công ty liên kết mà mình được cử làm đại diện.	Sửa đổi để phù hợp với nghĩa vụ báo cáo của người đại diện đối với chủ sở hữu là Tổng công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
19.	Điểm d khoản 1 Điều 42	Tối đa 30% để lập quỹ đầu tư phát triển. Mức trích lập và thời điểm trích lập cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.	Tối đa 30% <u>50%</u> để lập quỹ đầu tư phát triển. Mức trích lập và thời điểm trích lập cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.	Tham chiếu điểm a khoản 2 Điều 25 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
20.	Khoản 2 Điều 42	Tổng công ty được trích tối đa 10% lợi nhuận tính thuế để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ.	Tổng công ty được trích tối đa 10% <u>lợi nhuận 20% thu nhập</u> tính thuế để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ. <u>Mức trích lập và thời điểm trích lập cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.</u>	Theo khoản 1 Điều 17 Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp 2025.
21.	Khoản 2 Điều 45	Báo cáo tài chính hằng năm phải bao gồm (i) một báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Tổng công ty trong năm tài chính, (ii) một bảng cân đối kế toán cho thấy được một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Tổng công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, (iii) báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Ngoài báo cáo tài chính hằng năm còn phải có bảng cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.	Báo cáo tài chính hằng năm phải bao gồm (i) một báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Tổng công ty trong năm tài chính, (ii) một bảng cân đối kế toán <u>báo cáo tình hình tài chính</u> cho thấy được một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Tổng công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, (iii) báo cáo lưu chuyển tiền tệ và <u>(iv) bản</u> thuyết minh báo cáo tài chính. Ngoài báo cáo tài chính hằng năm còn phải có bảng cân đối kế toán <u>báo cáo tình hình tài chính</u> tổng hợp về tình hình hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.	Theo Điều 17 Thông tư số 99/2025/TT-BTC.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
22.	Khoản 1 Điều 48	Hội đồng quản trị sẽ tiến hành làm thủ tục khắc dấu Tổng công ty theo quy định của Pháp luật. Tổng công ty chỉ có một (1) con dấu. Mẫu con dấu là mẫu đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu số TC80302/ĐKMD do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/2014. Mục được sử dụng là mục đỏ.	Hội đồng quản trị sẽ tiến hành làm thủ tục khắc <u>làm</u> <u>con</u> dấu Tổng công ty theo quy định của Pháp luật. Tổng công ty chỉ có một (1) con dấu <u>được khắc tại cơ sở khắc dấu và có thể có con dấu dưới hình thức chữ ký số, chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</u> Mẫu con dấu là mẫu đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu số TC80302/ĐKMD do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/2014. Mục được sử dụng là mục đỏ.	Cập nhật thông tin. Xóa bỏ quy định về mẫu con dấu theo Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu số TC80302/ĐKMD do mẫu dấu này đã được thay đổi để cập nhật thông tin theo địa giới hành chính mới. Bổ sung quy định về con dấu điện tử phù hợp với xu thế chuyển đổi số và số hóa.

PHỤ LỤC 2

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2026

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.	Điều 4.1	Nhằm mục đích xây dựng cơ chế trao đổi thông tin với các Cổ đông và nhà đầu tư, Đại hội đồng cổ đông giao cho Tổng giám đốc thành lập bộ phận Quan hệ Cổ đông nhằm thực hiện việc liên lạc thường xuyên và công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các Cổ đông. Việc công bố thông tin của bộ phận Quan hệ Cổ đông được quy định tại Quy chế này và quy định của Tổng công ty.	Nhằm mục đích xây dựng cơ chế trao đổi thông tin với các Cổ đông và nhà đầu tư, Đại hội đồng cổ đông giao cho Tổng giám đốc thành lập bộ phận Quan hệ Cổ đông nhằm thực hiện việc liên lạc thường xuyên và công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các Cổ đông. Việc công bố thông tin của bộ phận Quan hệ Cổ đông được quy định tại Quy chế này, <u>Quy chế Công bố thông tin</u> , và <u>các</u> quy định của Tổng công ty <u>và của Pháp luật</u> .	Quy định cho rõ.
2.	Gạch đầu dòng thứ 4 Điều 12	Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT;	Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của <u>từng</u> thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT;	Theo khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (Khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).
3.	Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a Điều 14.1	Thành viên HĐQT có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT của quá năm (5) công ty khác;	Thành viên HĐQT có thể đồng thời là thành viên HĐQT <u>hoặc thành viên Hội đồng thành viên</u> của công ty khác nhưng <u>không chỉ</u> được đồng thời là thành viên HĐQT <u>hoặc thành viên Hội đồng thành viên của quá</u> <u>tại tối đa</u> năm (5) công ty khác;	Theo khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (Khoản 3 Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).
4.	Điểm b Điều 14.2	Thông báo đề cử, ứng cử của Cổ đông, thông báo về việc họp nhóm của nhóm Cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước	Thông báo đề cử, ứng cử của Cổ đông, thông báo về việc họp nhóm của nhóm Cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công	Cập nhật theo khoản 16, 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân, tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp,—mã số doanh nghiệp đối với Cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty; Kèm theo thông báo phải có thông tin về người ứng cử, người được đề cử, giấy tờ chứng minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với vị trí được đề cử/ứng cử, bản cam kết của ứng cử viên theo quy định của Quy chế này. Tổng công ty sẽ thông báo cho các Cổ đông dự họp về thông tin trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	đân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác <u>giấy tờ pháp lý của cá nhân</u> đối với Cổ đông là cá nhân, tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp,— mã số doanh nghiệp <u>hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức</u> đối với Cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty; Kèm theo thông báo phải có thông tin về người ứng cử, người được đề cử, giấy tờ chứng minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với vị trí được đề cử/ứng cử, bản cam kết của ứng cử viên theo quy định của Quy chế này. Tổng công ty sẽ thông báo cho các Cổ đông dự họp về thông tin trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
5.	16.5	Một thành viên HĐQT sẽ không được biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất nào mà thành viên đó hoặc Người có liên quan của thành viên đó có lợi ích mà lợi ích đó mâu thuẫn hay có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Một thành viên HĐQT sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt tại một cuộc họp về bất kỳ quyết nghị nào mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.	Một thành viên HĐQT sẽ không được <u>thảo luận (trừ trường hợp được người có thẩm quyền hỏi ý kiến)</u> và biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất nào mà thành viên đó hoặc Người có liên quan của thành viên đó có lợi ích mà lợi ích đó mâu thuẫn hay có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Một thành viên HĐQT sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt tại một cuộc họp về bất kỳ quyết nghị nào mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.	Quy định nhằm tăng cường tính độc lập, nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thẻ điểm quản trị công ty Asean.

PHỤ LỤC 3

NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PV DRILLING NĂM 2026

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Điểm a Khoản 2.2 Điều 2	HĐQT có các quyền hạn và nhiệm vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty;	HĐQT có các quyền hạn và nhiệm vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty. <u>Định kỳ xem xét định hướng chiến lược của Tổng công ty ít nhất mỗi năm một lần.</u>	Bổ sung nhằm nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thể điểm quản trị công ty Asean.
2	Điểm d, Khoản 2.2 Điều 2	d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phê duyệt việc thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định việc góp vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty (bao gồm góp vốn đầu tư trực tiếp, theo hình thức liên doanh có giá trị trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp/vốn góp các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới), chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác có giá trị giao dịch lớn hơn năm mươi (50) tỷ Đồng theo đề nghị của Tổng giám đốc.	d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phê duyệt việc thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định việc góp vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty (bao gồm góp vốn đầu tư trực tiếp, theo hình thức liên doanh có giá trị trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp/vốn góp các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới), chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác có giá trị giao dịch lớn hơn năm mươi (50) tỷ Đồng theo đề nghị của Tổng giám đốc, <u>phê chuẩn trước khi Tổng giám đốc có ý kiến chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ở Công ty con bị chi phối biểu quyết đối với việc sửa đổi, bổ sung điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty con bị chi phối theo quy định.</u>	Sửa đổi để phù hợp với thực tế quản trị của Tổng công ty đối với công ty con.

Sst	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
3	Điểm r Khoản 2.2 Điều 2	(Chưa quy định)	(Bổ sung vào trước Điều 2.2.r.) <i>r) <u>Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và Người quản lý khác của Tổng công ty.</u></i>	Bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP
4	Điểm a, Khoản 3.1 Điều 3	(Chưa quy định)	(Bổ sung vào trước Điều 3.1.a.) <i>a) <u>Lên kế hoạch tổ chức các họp của HĐQT vào mỗi cuối năm tài chính.</u></i>	Quy định để nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thể điểm quản trị công ty Asean.
5	Khoản 7.1 Điều 7	HĐQT họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một lần do Chủ tịch HĐQT triệu tập để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT. Đối với các vấn đề không cần thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT hoặc không có điều kiện để triệu tập cuộc họp, Chủ tịch HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Nghị quyết của HĐQT được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp HĐQT.	HĐQT <u>họp tối thiểu sáu (6) lần một năm, trong đó</u> họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một lần, do Chủ tịch HĐQT triệu tập để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT. Đối với các vấn đề không cần thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT hoặc không có điều kiện để triệu tập cuộc họp, Chủ tịch HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Nghị quyết của HĐQT được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp HĐQT.	Tăng số lượng cuộc họp để nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thể điểm quản trị công ty Asean.
6	Khoản 14.5 Điều 14	Một thành viên HĐQT sẽ không được biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất nào mà thành viên đó hoặc Người liên quan của thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hay có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Một thành viên HĐQT sẽ không được tính vào số lượng	Một thành viên HĐQT sẽ không được <u>thảo luận (trừ trường hợp được người có thẩm quyền hỏi ý kiến)</u> và biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất nào mà thành viên đó hoặc Người liên quan của thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hay có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Một thành viên HĐQT sẽ	Quy định nhằm tăng cường tính độc lập, nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thể điểm

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt tại một cuộc họp về bất kỳ quyết nghị nào mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.	không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt tại một cuộc họp về bất kỳ quyết nghị nào mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.	quản trị công ty Asean.
7	Khoản 23.4 Điều 23	Người đại diện Tổng công ty ký kết hợp đồng phải thông báo đến các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về các đối tượng liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch tại Điều 23.3 nêu trên đến HĐQT để xem xét và quyết định. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.	Người đại diện Tổng công ty ký kết hợp đồng phải thông báo đến các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về các đối tượng liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch tại Điều 23.3 nêu trên đến HĐQT để xem xét và quyết định. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không <u>được tham gia thảo luận (trừ trường hợp được người có thẩm quyền hỏi ý kiến)</u> và không có quyền biểu quyết.	Quy định nhằm tăng cường tính độc lập, nâng cao công tác quản trị công ty, đáp ứng Bộ thẻ điểm quản trị công ty Asean.
8	Khoản 25.1 Điều 25	25.1. Tổng công ty HĐQT quyết định cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, thành lập/giải thể Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện của Tổng công ty. Tổng giám đốc quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Ban/Văn phòng chức năng của Tổng công ty phù hợp với cơ cấu tổ chức Tổng công ty đã được HĐQT phê duyệt. Tổng giám đốc quyết định lập và chấm dứt hoạt động của các địa điểm kinh doanh, văn phòng điều hành dự án của Tổng công ty theo nhu cầu điều hành sản xuất kinh doanh.	25.1. Tổng công ty HĐQT quyết định cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, <u>quyết định thành lập/đổi tên/giải thể các Ban/Văn phòng chức năng Công ty con, chi nhánh</u> , văn phòng đại diện của Tổng công ty <u>trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc</u> . Tổng giám đốc quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Ban/Văn phòng chức năng của Tổng công ty phù hợp với cơ cấu tổ chức Tổng công ty đã được HĐQT phê duyệt. Tổng giám đốc quyết định lập và chấm dứt hoạt động của các địa điểm kinh doanh, văn phòng điều hành dự án của Tổng công ty theo nhu cầu điều hành sản xuất kinh doanh.	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>HĐQT đề cử ứng cử viên thành viên HĐQT theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 11 Điều lệ.</p> <p>HĐQT bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, luân chuyển và cách chức các chức danh: Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc (trừ trường hợp người được bổ nhiệm, miễn nhiệm hay cách chức là Tổng giám đốc).</p> <p>Tổng giám đốc Tổng công ty quyết định các vấn đề về nhân sự của các Ban/Văn phòng, văn phòng đại diện, văn phòng điều hành, địa điểm kinh doanh của Tổng công ty.</p> <p>HĐQT quyết định tất cả các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.</p> <p>Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc, Tổng giám đốc ban hành các quy định/quy trình hoặc văn bản liên quan để hướng dẫn việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc để điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>	<p>HĐQT đề cử ứng cử viên thành viên HĐQT theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 11 Điều lệ.</p> <p>HĐQT bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, luân chuyển và cách chức các chức danh: Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc (trừ trường hợp người được bổ nhiệm, miễn nhiệm hay cách chức là Tổng giám đốc).</p> <p>Tổng giám đốc Tổng công ty quyết định các vấn đề về nhân sự của các Ban/Văn phòng, văn phòng đại diện, văn phòng điều hành, địa điểm kinh doanh của Tổng công ty, <u>trừ các nhân sự thuộc quyền quản lý trực tiếp của HĐQT.</u></p> <p>HĐQT quyết định tất cả các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.</p> <p>Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc, Tổng giám đốc ban hành các quy định/quy trình hoặc văn bản liên quan để hướng dẫn việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc để điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>	
9	Khoản 25.2 Điều 25	<p>25.2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc</p> <p>HĐQT phê duyệt việc thành lập, Quy chế tổ chức và hoạt động, cơ cấu tổ chức của Đơn vị hạch toán phụ thuộc.</p>	<p>25.2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc</p> <p>HĐQT phê duyệt <u>(i) quyết định</u> việc thành lập, <u>thay đổi tên, chấm dứt hoạt động, và (ii) phê duyệt và ban hành</u> Quy chế tổ chức và hoạt động, cơ cấu tổ chức của Đơn vị</p>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định hoặc văn bản đối với các vấn đề khác của Đơn vị hạch toán phụ thuộc với tư cách là đại diện của chủ sở hữu.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về nhân sự của Đơn vị hạch toán phụ thuộc.</p>	<p>hạch toán phụ thuộc <u>trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc</u>.</p> <p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định hoặc văn bản đối với các vấn đề khác của Đơn vị hạch toán phụ thuộc với tư cách là đại diện của chủ sở hữu.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về nhân sự của Đơn vị hạch toán phụ thuộc. <u>Riêng đối với chức danh Người đứng đầu/Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí - Xi nghiệp Điều hành Khoan, Tổng giám đốc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm, miễn nhiệm hoặc cách chức sau khi được HĐQT chấp thuận.</u></p>	
10	Khoản 25.3 Điều 25	<p>25.3. Công ty con là công ty TNHH1TV</p> <p>HĐQT phê duyệt việc thành lập và phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý công ty con TNHH 1TV.</p> <p>HĐQT chấp thuận (i) việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm, miễn nhiệm và cách chức người đại diện phần vốn của Tổng công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Giám đốc của công ty con TNHH1TV; và (ii) số lượng thành viên Hội đồng thành viên, số lượng Kiểm soát viên và số lượng Phó giám đốc của công ty con TNHH1TV theo đề nghị của Tổng giám đốc.</p> <p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định hoặc văn bản đối với các vấn đề nêu</p>	<p>25.3. Công ty con là công ty TNHH1TV</p> <p>HĐQT <u>(i) quyết định</u> phê duyệt việc thành lập, <u>tổ chức lại, thay đổi tên, chấm dứt hoạt động, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty con TNHH 1TV</u>, và <u>(ii) phê chuẩn điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý của công ty con TNHH 1TV trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc</u>.</p> <p>HĐQT chấp thuận (i) việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm, miễn nhiệm và cách chức người đại diện phần vốn của Tổng công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Giám đốc của công ty con TNHH1TV; và (ii) số lượng thành viên Hội đồng thành viên, số lượng Kiểm soát viên và số lượng Phó giám đốc của công ty con TNHH1TV theo đề nghị của Tổng giám đốc.</p>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>trên với tư cách là đại diện của chủ sở hữu công ty con TNHH1TV sau khi được HĐQT chấp thuận.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về tổ chức và nhân sự khác ngoài những vấn đề nêu trên với tư cách là chủ sở hữu của công ty con TNHH1TV.</p>	<p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định hoặc văn bản đối với các vấn đề nêu trên với tư cách là đại diện của chủ sở hữu công ty con TNHH1TV sau khi được HĐQT <u>quyết định/phê duyệt</u>/chấp thuận.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về tổ chức và nhân sự khác ngoài những vấn đề nêu trên với tư cách là chủ sở hữu của công ty con TNHH1TV.</p>	
11	Khoản 25.4 Điều 25	<p>25.4. Công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, công ty liên kết</p> <p>HĐQT quyết định việc góp vốn tham gia, thành lập công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh theo phân cấp thẩm quyền quy định tại Điều 19 Quy chế này.</p> <p>HĐQT chấp thuận (i) việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức người đại diện của Tổng công ty (gồm người đại diện phần vốn và người đại diện tham gia quản lý, điều hành được đề cử giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc, Trưởng Ban điều phối hoặc người giữ chức danh, chức vụ cao nhất phía PV Drilling) tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty có góp vốn và (ii) số lượng thành viên HĐQT/HĐTV, số lượng Phó giám đốc, số lượng Kiểm soát viên tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty nắm giữ vốn chi phối (trên 50%</p>	<p>25.4. Công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, công ty liên kết</p> <p>HĐQT quyết định việc góp vốn tham gia, thành lập công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh theo phân cấp thẩm quyền quy định tại Điều 19 Quy chế này.</p> <p>HĐQT chấp thuận (i) việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức người đại diện của Tổng công ty (gồm người đại diện phần vốn và người đại diện tham gia quản lý, điều hành được đề cử giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc, Trưởng Ban điều phối hoặc người giữ chức danh, chức vụ cao nhất phía PV Drilling) tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty có góp vốn, và (ii) số lượng thành viên HĐQT/HĐTV, số lượng Phó giám đốc, số lượng Kiểm soát viên tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty nắm giữ vốn chi phối (trên 50% vốn) hoặc doanh nghiệp mà Tổng công ty có quyền chi phối <u>và (iii) việc</u></p>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>vốn) hoặc doanh nghiệp mà Tổng công ty có quyền chi phối theo đề nghị của Tổng giám đốc.</p> <p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định hoặc văn bản đối với những vấn đề nêu trên tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, Ban điều phối hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty có góp vốn sau khi được HĐQT chấp thuận.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về tổ chức, quản trị và nhân sự khác ngoài những vấn đề nêu trên khi thực hiện quyền của thành viên công ty hay cổ đông góp vốn, bên góp vốn tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, Ban điều phối hợp đồng hợp tác kinh doanh, công ty liên kết.</p> <p>Trong Điều khoản này, “công ty liên doanh” được hiểu là công ty trong đó Tổng công ty là bên vốn góp có quyền đồng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động.</p>	<p><u>sửa đổi, bổ sung điều lệ, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý, thay đổi tên, tổ chức lại, chấm dứt hoạt động, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty con bị chi phối</u> theo đề nghị của Tổng giám đốc.</p> <p>HĐQT giao Tổng giám đốc ký, ban hành các quyết định, quy định, hoặc văn bản <u>theo quy định và/hoặc chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty</u> đối với những vấn đề nêu trên tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, công ty liên kết, Ban điều phối hợp đồng hợp tác kinh doanh mà Tổng công ty có góp vốn <u>trương ứng biểu quyết đối với những vấn đề nêu trên</u> sau khi được HĐQT chấp thuận.</p> <p>Tổng giám đốc quyết định các vấn đề về tổ chức, quản trị và nhân sự khác ngoài những vấn đề nêu trên khi thực hiện quyền của thành viên công ty hay cổ đông góp vốn, bên góp vốn tại công ty con bị chi phối, công ty liên doanh, Ban điều phối hợp đồng hợp tác kinh doanh, công ty liên kết.</p> <p>Trong Điều khoản này, “công ty liên doanh” được hiểu là công ty trong đó Tổng công ty là bên vốn góp có quyền đồng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động.</p>	
12	Khoản 27.3 Điều 27	Tổng giám đốc xây dựng và trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty, bao gồm kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất và kế hoạch nhân sự chậm nhất 30 ngày trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ hằng năm.	Tổng giám đốc xây dựng và trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty, bao gồm kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất và kế hoạch nhân sự chậm nhất <u>vào ngày 30 tháng 11</u> trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ hằng năm.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại điểm f Khoản 3 Điều 27 Điều lệ